

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2021/HS-PT
Ngày 28/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chất

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Sơn

Bà Vũ Thị Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Q - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2021/TLPT-HS ngày 21 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Duy M, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 65/2021/HS-ST ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Duy M**, sinh năm 2001 tại C, Hải Dương; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu dân cư H, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Ngọc H và bà Phạm Thị H; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/11/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt)

- Bị hại: Chị Lê Thị G. (Đã chết)

- Những người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Anh Lê Xuân B, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Lê Doãn T, sinh năm 1955; Địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Bà Trương Thị D, sinh năm 1956; Địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Cháu Lê Thị Trâm A, sinh năm 2009.

5. Cháu Lê Tiểu T, sinh năm 2012.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Lê Thị Trâm A, Lê Tiểu T: Anh Lê Xuân B, sinh năm 1985;

Đều có địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

(Những người đại diện hợp pháp của bị hại đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03 tháng 10 năm 2020, Nguyễn Duy M đang ở số nhà 8A, khu dân cư V, phường Đ, thành phố C, tỉnh Hải Dương thì chị Lê Thị G, sinh năm 1987, trú tại thôn 4, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk nhờ M chở đi chợ Đ để mua đồ. M đồng ý và điều khiển xe mô tô, loại xe Wave màu xanh – trắng, biển kiểm soát 29S6 – 4766, dung tích xi-lanh 97 cm³ (là xe của M, M không có giấy phép lái xe theo quy định) chở chị G ngồi ngang sau xe, hai chân để sang bên trái, cả hai không đội mũ bảo hiểm. Khi M điều khiển xe đi đến Km85+500, Quốc lộ 37 thuộc địa phận khu dân cư H 3, phường Đ, thành phố C, tỉnh Hải Dương, đoạn đường được trải bê tông nhựa, tương đối bằng phẳng, lòng đường rộng 11 m, vạch sơn vàng đứt quãng chia đường thành hai chiều xe chạy xuôi ngược. M lái xe bằng tay phải, tay trái cầm điện thoại, điều khiển xe nhưng không chú ý quan sát đã va chạm với vị trí cạnh dưới thùng bên trái xe ô tô tải biển kiểm soát 34C - 250.97 do anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1988, trú tại đường B, phường H, thành phố D, tỉnh Hải Dương điều khiển, đang đỗ ở mép đường bên phải (04 bánh xe đều dưới lòng đường, bánh xe bên phải cách mép đường bên phải khoảng 20 - 25 cm, đầu xe tải quay về hướng ngã 3 Đ, đuôi xe quay về hướng N). Sau khi xảy ra va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 29S6 – 4766 đổ nghiêng bên trái trên mặt đường, M và chị G ngã ra đường; để lại dấu vết tại đuôi xe ô tô phía sau bên trái được làm bằng kim loại sơn màu ghi bạc, tại phần đầu bên trái có vết bám dính chất màu nâu và các sợi lông tóc vết, kích thước (10x2) cm; điểm thấp nhất trùng với cạnh phía dưới và cách mặt đất 63,5cm; điểm đầu vết trùng với cạnh bên trái. Cuối sườn thùng xe phía bên trái có vết trượt sạch bụi từ sau về trước, kích thước (18x14)cm; tâm vết cách đuôi xe 22cm, cách mặt đất 127cm. Cách vị trí này về phía trước phát hiện vết trượt sạch bụi có chiều từ sau về trước, kích thước (35x29)cm; tâm vết cách tâm vết bẹp lõm 30cm, điểm đầu vết cách mặt đất 98cm. Lốp xe phía sau bên trái tại cạnh lốp phía ngoài có vết trượt sạch bụi có kích thước (11x14)cm; tâm vết cách chân van 58cm theo chiều ngược chiều kim đồng hồ. Sau khi xảy ra va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 29S6 – 4766 đổ nghiêng bên trái trên mặt đường. Tại hiện trường phát hiện 01 vết cày xước có hướng C - Đ dài 2,8m, điểm cuối trùng với điểm tiếp xúc giá đỡ chân người lái bên trái xe mô tô biển kiểm soát 29S6 – 4766 và cách mép đường chuẩn là 3m; cách tâm trục bánh phía sau xe mô tô 29S6 - 4766 về hướng tìm đường 2,5m là tâm đám máu, kích thước (40 x

85)cm, tâm đám máu cách mép đường chuẩn là 5,3m. Hậu quả chị G tử vong cùng ngày, M bị tổn hại 14% sức khỏe.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y số 238/GDPY ngày 09/10/2020, Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận nguyên nhân chết của chị Lê Thị G do chấn thương sọ não (vỡ xương vòm sọ).

Tại bản án sơ thẩm số 65/2021/HS-ST ngày 13 tháng 8 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố C tuyên bố Nguyễn Duy M phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt Nguyễn Duy M 36 tháng tù. Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26 tháng 8 năm 2021, bị cáo Nguyễn Duy M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo M trình bày đã tự nguyện nộp trước án phí hình sự sơ thẩm; bản thân tích cực tham gia ủng hộ công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 ở địa phương; khoảng tháng 4/2020 từng phát hiện tội phạm và trình báo với Công an phường H, thành phố C. Đề nghị HĐXX xem xét, chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, xác định cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Duy M về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt M 36 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã nộp trước án phí sơ thẩm, được chính quyền địa phương xác nhận tích cực ủng hộ công tác phòng chống dịch Covid-19 ở địa phương và hợp tác với cơ quan công an trong công tác phát hiện tội phạm (sau khi bị cáo M phạm tội) nên đề nghị áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện VKSND tỉnh Hải Dương đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo, giảm cho bị cáo từ 06 – 09 tháng tù. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện,

kết luận giám định cùng những chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03 tháng 10 năm 2020, tại Km85+500 Quốc lộ 37 thuộc địa phận khu dân cư H 3, phường Đ, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Duy M (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29S6 – 4766, dung tích xi-lanh 97 cm³ chở chị Lê Thị G đi hướng N - Đ nhưng không chú ý quan sát đã va chạm vào phần dưới đuôi xe bên trái xe ô tô tải biển kiểm soát 34C - 250.97 do anh Nguyễn Văn C điều khiển đang đỗ ở rìa đường bên phải cùng chiều, hậu quả chị Lê Thị G tử vong, xe ô tô không bị hư hỏng. Nguyễn Duy M điều khiển xe mô tô vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và khoản 5 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải, gây ra hậu quả làm chết 01 người. Do đó Tòa án nhân dân thành phố C xét xử Nguyễn Duy M về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Về tội danh bị cáo không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, đã bồi thường cho gia đình bị hại, được gia đình bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt M 36 tháng tù là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp trước án phí sơ thẩm; được chính quyền địa phương xác nhận có đóng góp trong phong trào phòng, chống dịch bệnh Covid-19 ở địa phương; được Công an phường H, thành phố C xác nhận ngày 01/4/2020 M trình báo khi phát hiện tội phạm, giúp công an kịp thời bắt giữ và xử lý, đối tượng này đã bị khởi tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Do đó áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Thấy rằng bị cáo M phạm tội với lỗi vô ý và đã thực sự ăn năn hối cải; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 BLHS và tại cấp phúc thẩm có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo, áp dụng Điều 54 BLHS xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy M; sửa bản án sơ thẩm số 65/2021/HS-ST ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt, điều luật áp dụng đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy M **27**(*Hai mươi bảy*) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 13/11/2020.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Duy M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 28/10/2021.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam-CA tỉnh Hải Dương;
- TAND TP. C (2 bản);
- VKSND TP. C;
- CQCSĐT-CA TP. C;
- CQTHAHS-CA tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. C;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Chất